TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 71/2023/ HS-ST
Ngày 14 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Học và bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 67/2023/TLST -HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2023/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: ***Lục Ngọc S***; tên gọi khác: không có; giới tính: Nam; Sinh ngày 11 tháng 10 năm 1992 tại Đoài Dương, Trùng Khánh, Cao Bằng;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Ph, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Lục Kén D (đã chết), con bà Ninh Thị L (sinh năm 1965); Vợ, con: chưa có;

Tiền án: không có; Tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 24/12/2020, Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng kể từ ngày 12/11/2020, theo Quyết định số 41/QĐ-XLHC.

Nhân thân: Ngày 09/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 15/2014/HSST. Ngày 27/11/2019, Lục Ngọc S chấp hành xong hình phạt tù (nay đã được xoá án tích); Ngày 15/7/2011, Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng theo Quyết định số 1565/QĐUB;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- Người làm chứng:

Đàm Đức L, sinh năm 1997; Địa chỉ: xóm Ph, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Triệu Văn S, sinh năm 1971; Địa chỉ: xóm B, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Đàm Ngọc Tr (Tên gọi khác: H), sinh năm 1995; Địa chỉ: xóm N, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

(Đều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Căn cứ vào lời khai của Đàm Đức L, sinh năm 1997, trú tại xóm Ph, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng về việc khoảng 14 giờ ngày 23/3/2023, Lâm mua ma túy với Lục Ngọc S, sinh năm 1992, trú tại xóm Ph, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng 700.000 đồng để sử dụng. Hồi 16 giờ ngày 23/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Công an xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Lục Ngọc S. Kết quả khám xét: phát hiện thu giữ trên mặt kính bàn uống nước, kê ở trong phòng khách tầng 1 nhà Sơn có 01 (một) vỏ bao thuốc lá, hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, có chứa cục chất bột màu trắng. S khai nhận là heroine của S mua về sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lời. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màn hình cảm ứng, màu trắng, số IMEI: 359500088642125, điện thoại đã qua sử dụng và số tiền 3.000.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ của Lục Ngọc S có khối lượng 0,16g (không phẩy mười sáu gam). Cơ quan điều tra tiến hành trích lấy mẫu vật chứng gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 177/KL-KTHS ngày 31/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại heroine.

Tại cơ quan điều tra, Lục Ngọc S khai nhận: Sơn thực hiện hành vi mua bán ma túy từ tháng 2 năm 2023 cho đến khi bị bắt. Địa điểm bán ma tuý là ở cạnh nhà hoặc đoạn đường rẽ xuống trường cấp 2 Thông Huề, xã Đoài Dương. Những người muốn mua ma túy sẽ gọi điện trước hoặc trực tiếp đến nhà gặp S để mua ma túy và được S hẹn địa điểm mua bán. Khi bán ma túy, S nhận tiền trước rồi đưa ma túy cho người mua. Trước khi bị bắt, Lục Ngọc S được bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người sau:

Bán cho Đàm Đức L, sinh năm 1997, trú tại xóm Ph, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng 10 lần, trong đó có 01 lần 1.000.000 đồng, 08 lần 200.000 đồng và lần cuối bán ma tuý cho L 700.000 đồng vào khoảng 11 giờ ngày 23/3/2023.

Bán cho Triệu Văn S, sinh năm 1971, trú tại xóm B, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng, thời gian vào ngày 21 và 22/3/2023.

Bán cho Đàm Ngọc Tr (tên gọi khác là H), trú tại xóm N, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng 03 lần, mỗi lần 100.000 đồng. Chỉ nhớ lần cuối bán ma tuý cho Tr vào ngày 15/3/2023.

Lời khai của Lục Ngọc S phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra quyết định chuyển vật chứng của vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKSTK ngày 16 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Lục Ngọc S ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lục Ngọc S thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo bắt đầu bán ma túy vào tháng 02 năm 2023, địa điểm bán ma túy tại đoạn đường cạnh nhà của bị cáo, những người mua ma túy sẽ gọi điện hỏi bị cáo trước, có người đến gặp trực tiếp. Số tiền thu giữ được của bị cáo, có 1.500.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy có được, 1.500.000 đồng còn lại là tiền bị cáo làm thuê có được; điện thoại thu giữ được của bị cáo, bị cáo sử dụng để trao đổi mua bán ma túy.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lục Ngọc S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo S. Xử phạt bị cáo Lục Ngọc S từ 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù - 08 (Tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: " *Vật chứng vụ Lục Ngọc S – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm phố Thông Huề - Đoài Dương – Trùng Khánh – Cao Bằng, ngày 23/3/2023*". Mặt sau phong bì niêm phong trên có chữ ký của thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Trùng Khánh;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màn hình cảm ứng, màu trắng, số IMEI: 3599500088642125, điện thoại đã qua sử dụng do liên quan tới hành vi phạm tội; Số tiền 1.500.000đ do thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy có được.

- Trả lại cho bị cáo 1.500.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu số tiền 2.500.000 đồng do thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy có được sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết hợp với các lời khai của những người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra về cách thức mua bán ma túy,

thời gian, địa điểm cũng như số lần mua bán ma túy đã thực hiện, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo S. Cụ thể: Khoảng 14 giờ ngày 23/3/2023, Đàm Đức L mua ma túy với Lục Ngọc S, sinh năm 1992, trú tại xóm Ph, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng 700.000 đồng để sử dụng. Hồi 16 giờ ngày 23/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Công an xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Lục Ngọc S. Kết quả khám xét: phát hiện thu giữ trên mặt kính bàn uống nước, kê ở trong phòng khách tầng 1 nhà S có 01 vỏ bao thuốc lá, hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, chứa 0,16g ma túy, loại heroine. S khai nhận là heroine của S mua về sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lời. S khai, số ma túy, loại Heroine trên là của S mua về nhằm mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Trước khi bị bắt, S đã bán ma túy 15 (mười lăm) lần cho 03 (ba) người nghiện ma túy, thu lợi được tổng số tiền 4.000.000 đồng.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*:* Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, được thực hiện với lỗi cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, hiểu được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy nhưng do thấy lợi nhuận cao từ bán ma túy nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Bị cáo đã bị xử phạt về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Việc làm của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, làm giảm sút sức lao động, hủy hoại đến sức khỏe và trí tuệ của con người, khiến dư luận và nhân dân địa phương bất bình, và là một trong những nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác; xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Lục Ngọc S bán ma túy nhiều lần, mỗi lần bán đều cấu thành tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lục Ngọc S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lục Ngọc S không có tiền án, có 01 tiền sự, ngày 24/12/2020, Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng kể từ ngày 12/11/2020, theo Quyết định số 41/QĐ-XLHC; về nhân thân: Ngày 09/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 15/2014/HSST. Ngày 27/11/2019, Lục Ngọc S chấp hành xong hình phạt tù (nay đã được xoá án tích); Ngày 15/7/2011, Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng theo Quyết định số 1565/QĐUB và bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi mua bán ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo S; Tình tiết tăng nặng: không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lục Ngọc S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù - 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo S khai mua với Hoàng Văn C, sinh năm 1985, trú tại xóm Ph, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để chứng minh hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của Hoàng Văn C. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý đối với Hoàng Văn C là đúng với quy định của pháp luật.

Đối với các đối tượng nghiện ma túy khai được mua ma túy với bị cáo Lục Ngọc S về để sử dụng, theo quy định của pháp luật không truy cứu trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành, 01 (một) vỏ bao thuốc lá, 01 (một) mảnh giấy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền bị cáo mua bán ma túy trái phép mà Cơ quan điều tra chứng minh được, bị

cáo S đã bán ma túy 15 (mười lăm) lần cho 03 (ba) người nghiện thu được số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Tuy nhiên, quá trình điều tra đã thu giữ số tiền 1.500.000 đồng do bán ma túy mà có đối với bị cáo S. Vì vậy, còn phải truy thu số tiền 2.500.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màn hình cảm ứng, màu trắng, số IMEI: 3599500088642125, gắn thẻ sim 0836829631, điện thoại đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước; trả lại cho bị cáo 1.500.000đ do không liên quan tới hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Lục Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và điều luật áp dụng: Tuyên bố bị cáo Lục Ngọc S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lục Ngọc S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/3/2023;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: " *Vật chứng vụ Lục Ngọc S – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm ph-Đoài Dương – Trùng Khánh – Cao Bằng, ngày 23/3/2023*". Mặt sau phong bì niêm phong trên có chữ ký của thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Trùng Khánh;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màn hình cảm ứng, màu trắng, số IMEI: 3599500088642125, điện thoại đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội; số tiền 1.500.000 đồng do thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy có được.

- Trả lại cho bị cáo 1.500.000 đồng do không liên quan tới hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu số tiền 2.500.000 đồng do thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy có được sung vào Ngân sách Nhà nước.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/8/2023.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lục Ngọc S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo Lục Ngọc S có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Bế Thị Thùy Linh